

Bản án số: 78/2018/HNGĐ-ST
Ngày 09/10/2018
Về việc: Tranh chấp
hôn nhân và gia đình.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRIỆU SƠN – TỈNH THANH HÓA

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Đình Hợp

Các hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Trúc và bà Ngô Thị Mai

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Lan, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

Ngày 09/10/2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Triệu Sơn, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự về “Ly hôn, tranh chấp nuôi con” thụ lý số 203/2018/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 8 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 82/2017/QĐXX-ST ngày 27 tháng 9 năm 2018 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Đức Ph, sinh năm 1986.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Số nhà N, phố T, thị trấn TS, huyện TS, tỉnh Thanh Hóa.

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Tr- Sinh năm 1990

Nơi ĐKKHKT: Số nhà N, phố T, thị trấn TS, huyện TS, tỉnh Thanh Hóa.

Chỗ ở hiện nay: Số nhà X, phố G, thị trấn TS, huyện TS, tỉnh Thanh Hóa, các đương sự đều có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, bản tự khai và tại phiên tòa. Nguyên đơn anh Nguyễn Đức Ph trình bày: Anh và chị Tr kết hôn trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn ngày 24/4/2014 tại Ủy ban nhân dân thị trấn Triệu Sơn, huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa, sau khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc được khoảng 2 năm thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do tính tình quan điểm sống không hợp nhau, mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, từ đầu năm 2018 đến nay vợ chồng đã sống ly thân, không ai quan tâm đến ai, cuộc sống của ai người đó tự lo, nay anh xét thấy vợ chồng không còn tình cảm, không thể đoàn tụ được, anh đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn chị Tr.

Về con chung: Anh Ph trình bày vợ chồng có hai con chung cháu Nguyễn Khánh C, sinh ngày 04/3/2015 và cháu Nguyễn Gia L, sinh ngày 11/4/2017, nay

vợ chồng ly hôn anh xin nuôi cả hai cháu, không yêu cầu chị Tr cấp dưỡng nuôi con, nếu chị Tr có yêu cầu nuôi con thì mỗi người nuôi một con, anh nuôi cháu nào cũng được, không ai phải cấp dưỡng nuôi con cho ai.

Về tài sản: Anh Ph không yêu cầu Tòa giải quyết.

Đối với bị đơn chị Nguyễn Thị Tr, tại bản tự khai, các biên bản hòa giải và tại phiên tòa chị Tr thừa nhận cơ sở kết hôn và nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng như anh Ph trình bày là đúng, ngoài ra con nguyên nhân dẫn đến mâu thuẫn là do vợ chồng ở xa nhau, anh Ph đóng quân ở tỉnh Kiên Giang, ít có điều kiện giúp đỡ chị chăm sóc con cái, bản thân chị làm ở bệnh viện huyện, lại phải nuôi hai con nhỏ, ở chung với gia đình chồng, do tính chất công việc nên nhiều hôm đi muộn về khuya, chồng và gia đình chồng không thông cảm mà còn hay xét nét, quá trình Tòa án hòa giải chị xét thấy vợ chồng tuy có mâu thuẫn nhưng chưa đến mức trầm trọng, nên chưa đồng ý ly hôn, tại phiên tòa chị đồng ý ly hôn.

Về con chung: Chị thống nhất vợ chồng có hai con chung như anh Ph trình bày là đúng, nếu vợ chồng ly hôn, chị xin trực tiếp nuôi cháu Nguyễn Khánh Ch, đề nghị anh Ph nuôi cháu Nguyễn Gia L, không ai phải cấp dưỡng nuôi con cho ai.

Về tài sản: Chị Tr thống nhất như ý kiến anh Ph, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hôn nhân: Anh Nguyễn Đức Ph và chị Nguyễn Thị Tr kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 24/4/2014 tại Ủy ban nhân dân thị trấn Triệu Sơn, huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa nên là hôn nhân hợp pháp, vợ chồng sống chung được khoảng 2 năm thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm và do vợ chồng làm việc mỗi người một nơi, ít có điều kiện trực tiếp chăm sóc động viên nhau, chị Tr làm ở bệnh viện do tính chất công việc hay đi sớm về muộn, con nhỏ, chồng và gia đình không thông cảm, chia sẻ nên hay có lời nặng nề với nhau dẫn đến vợ chồng mâu thuẫn, mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, vợ chồng sống ly thân từ đầu năm 2018 đến nay, không ai quan tâm ai, quá trình giải quyết trong bản tự khai của chị Tr thừa nhận tình trạng hôn nhân của vợ chồng như anh Ph trình bày là đúng nhưng quá trình hòa giải không thể hiện rõ quan điểm, chỉ đề nghị vợ chồng tự bàn bạc, tại phiên tòa anh Ph vẫn thiết tha xin ly hôn và chị Tr cũng xét thấy không thể níu kéo được tình cảm vợ chồng nên đồng ý ly hôn, điều này chứng tỏ mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, tại phiên tòa vợ chồng thuận tình ly hôn, sự thuận tình ly hôn của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện phù hợp với tình trạng hôn nhân của vợ

chồng và phù hợp với Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử công nhận thuận tình ly hôn của anh Ph và chị Tr.

[2] Về con chung: Vợ chồng thống nhất có hai con chung cháu Nguyễn Khánh Ch, sinh ngày 04/3/2015 và cháu Nguyễn Gia L, sinh ngày 11/4/2017, quá trình hòa giải chị Tr xin trực tiếp nuôi cháu Khánh Ch, anh Ph nuôi cháu Gia L, tại phiên tòa các đương sự vẫn thống nhất việc giao nuôi con, sự thỏa thuận về con chung của vợ chồng là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp ý chí, nguyện vọng của vợ chồng và phù hợp với quy định của Luật hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử công nhận sự thỏa thuận của các đương sự về con chung. Giao anh Ph trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Gia L, sinh ngày 11/4/2017, chị Tr trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Khánh Ch, sinh ngày 04/3/2015, không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con, hai bên được quyền và nghĩa vụ thăm nom con, không ai được cản trở, vì lợi ích của con, khi cần thiết các bên có quyền làm đơn xin thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con.

[3] Về tài sản, nợ: Các đương sự đều thống nhất không yêu cầu giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về án phí: Anh Ph phải chịu án phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

Vì các lý lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 4 Điều 147, Điều 271, 273, 280 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 56, 57, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình; điểm a, khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu nộp, quản lý về án phí, lệ phí Tòa án.

Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Đức Ph và chị Nguyễn Thị Tr.

Về con chung: Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự. Giao anh Ph trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Gia L, sinh ngày 11/4/2017, chị Tr trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Khánh Ch, sinh ngày 04/3/2015, không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con, hai bên được quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở, vì lợi ích của con, khi cần thiết các bên có quyền làm đơn xin thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản và nợ: Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự, không yêu cầu tòa giải quyết.

Về án phí: Anh Nguyễn Đức Ph phải chịu 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đồng theo biên lai số 5137 ngày 01/8/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Triệu Sơn, anh Phụng đã nộp đủ án phí.

Quyền kháng cáo, kháng nghị: Các đương sự đều có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, thời hạn kháng nghị của Viện kiểm sát cùng cấp và cấp trên theo quy định của pháp luật tố tụng.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Triệu Sơn;
- CCTHADS huyện Triệu Sơn;
- Các đương sự;
- UBND thị trấn Triệu Sơn;
- Lưu hồ sơ.

Lê Đình Hợp